TAND THÀNH PHỐ L **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 31/2025/QĐST-HNGĐ	*Thành phố L, ngày 21 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 361, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 46/2024/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 12 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

Chị Nguyễn Thị Lan A, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Tổ 6, phường Q, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

- Anh Nguyễn Viết B, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Tổ 4, phường T, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 13 tháng 01 năm 2025, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng chị Nguyễn Thị Lan A và anh Nguyễn Viết B trở về đoàn tụ nhưng không thành. Tòa án đã lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự), xét thấy:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Lan A và anh Nguyễn Viết B là vợ chồng hợp pháp theo Giấy đăng ký kết hôn số: 021, ngày 22/3/2018 của Ủy ban nhân dân phường Tân Phong, thành phố L, tỉnh Lai Châu. Đến nay chị Lan A, anh Bình đều thực sự tự nguyện ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn nên được chấp nhận.

[2] Chị Nguyễn Thị Lan A và anh Nguyễn Viết B đã thỏa thuận được với nhau về việc: không yêu cầu Tòa án chia tài sản chung, không có con chung nên không yêu cầu Toà án xem xét việc nuôi con chung sau khi ly hôn và thoả thuận được nghĩa vụ chịu lệ phí việc hôn nhân và gia đình được ghi nhận trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành. Việc thỏa thuận đó là tự nguyện, nội dung

thỏa thuận đảm bảo quyền lợi chính đáng của các bên, không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội nên Tòa án cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Lan A và anh Nguyễn Viết B thuận tình ly hôn.

- Về việc nuôi con: Chị Nguyễn Thị Lan A và anh Nguyễn Viết B không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về chia tài sản (tài sản chung, nợ chung, cho vay chung): Chị Nguyễn Thị Lan A và anh Nguyễn Viết B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Lan A và anh Nguyễn Viết B thỏa thuận, anh Bình là người nộp toàn bộ lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Xác nhận anh Nguyễn Viết B đã nộp đủ số tiền lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo biên lai số: 0001072 ngày 27/12/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND phường T, thành phố L, tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố L;
- Chi cục THA dân sự thành phố L;
- Lưu: Hồ sơ việc HNGĐ.

THẨM PHÁN
(đã ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Bích Nga